TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST- HNGĐ	*Nậm Nhùn, ngày 10 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc: " Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh Poòng Văn Tr, sinh năm 1988.

Địa chỉ: bản Nậm Ty, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Lò Thị Tr, sinh năm 1990.

Địa chỉ: bản Nậm Ty, xã Nậm Hàng, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hônvà hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Poòng Văn Tr và chị Lò Thị Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Poòng Văn Tr và chị Lò Thị Tr nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Poòng Văn Tr và chị Lò Thị Tr có 02 (Hai) con chung, con thứ nhất tên Poòng Anh T, sinh ngày 05 tháng 9 năm 2007 và con thứ hai tên

Poòng Anh T, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2014. Anh Poòng Văn Tr và chị Lò Thị Tr thỏa thuận như sau:

Sau khi ly hôn Anh Poòng Văn Tr là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Poòng Anh T, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2014 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Còn chị Lò Thị Tr tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Poòng Anh T, sinh ngày 05 tháng 9 năm 2007 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Poòng Văn Tr và chị Lò Thị Tr tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Poòng Văn Tr và chị Lò Thị Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở các bên thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh Poòng Văn Tr và chị Lò Thị Tr tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Poòng Văn Tr và chị Lò Thị Tr mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh Tr tự nguyện nộp cho chị Tr số tiền án phí mà chị Tr phải nộp là 75.000đ (bảy mươi năm nghìn đồng). Tổng cộng anh Tr phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Tr đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Xác nhận anh Tr đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Tr 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/0003030 ngày 30/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

<u>Nơi nhận</u>:
- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn ;
- CCTHADS huyện Nậm Nhùn ;
- UBND xã Nậm Hàng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lý Đức Hiệp